

TUẦN 2

Ngày soạn:

BÀI THỨ HAI

Ngày giảng:

Tập đọc

Tiết 3: DẾ MÈN BÊNH VỰC KẺ YẾU (T)

I- Mục đích yêu cầu

- Đọc lưu loát toàn bài, ngắt nghỉ hơi đúng, thể hiện ngữ điệu phù hợp với cảnh tượng, lời nói, suy nghĩ của nhân vật.
- Hiểu bài: Ca ngợi Dế Mèn có tấm lòng nghĩa hiệp, ghét áp bức, bất công.
- Giáo dục học sinh yêu thích nhân vật Dế Mèn và tố thái độ chê trách bạn nhện

II- Đồ dùng dạy học:

- Tranh minh họa nội dung SGK.

III- Các hoạt động dạy- học

<p>1- Kiểm tra bài cũ</p> <ul style="list-style-type: none">- 1 em đọc thuộc bài: Mẹ ốm- 1 em đọc: Dế Mèn bệnh vực kẻ yếu (1)- GV nhận xét, tuyên dương <p>2- Dạy bài mới</p> <ul style="list-style-type: none">a. Giới thiệu bài: SGV(53)b. Hdẫn luyện đọc và tìm hiểu bài<ul style="list-style-type: none">a) Luyện đọc:<ul style="list-style-type: none">- Đọc nối tiếp đoạn (3 đoạn)- Đọc theo cặp- Đọc cả bài- GV đọc diễn cảm cả bàib) Tìm hiểu bài<ul style="list-style-type: none">- Gọi h/s đọc theo đoạn+ Trận địa mai phục của bạn nhện đáng sợ như thế nào?+ Dế Mèn làm gì để nhện sợ ?+ Dế Mèn nói gì với bạn nhện?+ Sau đó bạn nhện đã hành động ntn ?<ul style="list-style-type: none">- GV treo bảng phụ ghi nội dung các danh hiệu SGV (55)- GV nhận xét, chốt danh hiệu phù hợp nhất: Hiệp sĩ.- Qua bài giúp em hiểu được gì ?c) Hướng dẫn đọc diễn cảm<ul style="list-style-type: none">- GV đọc mẫu đoạn 2- GV khen những h/s đọc hay	<p>- 1 em đọc thuộc bài: Mẹ ốm</p> <ul style="list-style-type: none">- 1 em đọc: Dế Mèn bệnh vực kẻ yếu (1)- HS nhận xét- Nghe giới thiệu- mở sách.- HS nối tiếp đọc từng đoạn (3 lượt)- HS luyện đọc theo cặp- 2 em đọc cả bài + Lớp đọc thầm <p>- 1 em đọc đoạn 1</p> <ul style="list-style-type: none">- 2 em trả lời + Lớp nhận xét- 1 em đọc đoạn 2- 2 em trả lời + lớp nhận xét- 2 em đọc đoạn 3- 1 em nêu câu trả lời- 2 em trả lời- Lớp nhận xét.- Lớp đọc thầm câu hỏi 4 và trả lời- Lớp tự tìm danh hiệu thích hợp và nêu trước lớp.- Nhiều em thi đọc diễn cảm đoạn 2.- Lớp bình chọn bạn đọc hay
--	---

3- Củng cố - dặn dò: - Học sinh rút ra ý nghĩa. - GV nhận xét tiết học. - Dặn học sinh xem trước bài “Truyện cổ nước mình”	
---	--

Toán:

Tiết 6. CÁC SỐ CÓ SÁU CHỮ SỐ

I. Mục đích yêu cầu: Giúp hs:

- Biết mối quan hệ giữa đơn vị các hàng liền kề.
- Biết đọc và viết các số có đến sáu chữ số.

II. Đồ dùng dạy học: - Các hình biểu diễn như sgk.- Các thẻ ghi số

III. Hoạt động dạy học:

1. Kiểm tra bài cũ: 2. Bài mới: HD 1: Ôn tập về các hàng đơn vị, trăm, nghìn, chục nghìn - Y/c hs quan sát hình vẽ trang 8 SGK và nêu mối quan hệ giữa các hàng liền kề. HD 2: Giới thiệu số có sáu chữ số. a) Giới thiệu số 4320516 - Có mấy trăm nghìn? Có mấy chục nghìn? Có mấy nghìn? Có mấy chục? Có mấy đv? - Gọi hs lên bảng viết số trăm nghìn, số chục nghìn, số nghìn, số trăm, số chục, số đơn vị b) Giới thiệu cách viết số 432 516. - Dựa vào cách viết các số có năm chữ số, bạn nào có thể viết số có 4 trăm nghìn, 3 chục nghìn, 2 nghìn, 5 trăm, 1 chục, 6 đv? - Số 432 516 có mấy chữ số? - Khi viết số này, ta bắt đầu viết từ đâu? - Nhận xét - kết luận c) Giới thiệu cách đọc số 432 516 - Bạn nào có thể đọc được số 432 516 ? - NX cách đọc đó và cho cả lớp đọc. - Cách đọc 2 số trên có gì giống và # nhau ? - Viết lên bảng các số 12 357 và 312 357; 81 759 và 381 759; 32 876 và 632 876 yêu cầu hs đọc các số trên. ※ Hoạt động 3: Luyện tập – Thực hành	Quan sát hình và trả lời câu hỏi. 5 em trả lời Cả lớp viết vào bảng con 1 em trả lời Theo dõi, nhận xét. Cả lớp quan sát bảng số 1 em trả lời T/ luận nhóm 2 Lớp theo dõi. Theo dõi, nhận xét: - Sáu chữ số
--	---

<p>Bài 1:- Gắn các thẻ ghi số. 313 214, số 523 453 và yêu cầu hs đọc, viết số này.</p> <p>Bài 2:- Gọi hs lên bảng, 1 hs đọc các số trong bài cho hs kia viết số. ? hs về c/tạo thập phân của các số trong bài.</p> <p>Bài 3:-Viết các số trong bài tập lên bảng, sau đó chỉ số bất kì và gọi hs đọc số.</p> <p>Bài 4:Tổ chức thi viết đọc từng số trong bài và yêu cầu hs viết số theo lời</p> <p>3. Củng cố dặn dò :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống kiến thức bài và nhận xét giờ học 	<p>1 đến 2 em đọc, cả lớp theo dõi 2 em trả lời</p> <p>Hs đọc từng cặp số nối tiếp 1 em lên bảng đọc, viết số. Lớp viết số vào vở</p> <p>Mỗi em lần lượt đọc số trước lớp 1 em lên bảng làm bài, cả lớp làm vở</p>
--	--

Chính tả: (Nghe- viết)

Tiết 2. MUỜI NĂM CÔNG BẠN ĐI HỌC

I- Mục đích yêu cầu:

- Nghe viết chính xác, trình bày đúng đoạn văn: Mười năm công bạn đi học.
- Luyện phân biệt, viết đúng tiếng có âm, vần dễ lẫn: s / x ; ăng / ăn.
- Giáo dục học sinh luôn có ý thức rèn chữ giữ vở.

II- Đồ dùng dạy- học:

- Phiếu bài tập như nội dung bài 2.

III- Các hoạt động dạy học:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>1- Ôn định</p> <p>2- Kiểm tra bài cũ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét <p>3. Dạy bài mới</p> <p>a) Giới thiệu bài: MĐ- YC</p> <p>b) Hướng dẫn nghe- viết</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc bài chính tả - Nêu cách viết tên riêng, chữ số? - GV đọc chính tả - GV đọc soát lỗi - GV nhận xét, chừa 10 bài - Nhận xét bài viết của HS 	<p>- Hát</p> <p>- 2 em viết bảng lớp, lớp viết nháp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 2 tiếng có âm đầu l/ n - 2 tiếng có vần an/ ang. <p>- Nghe giới thiệu, mở sách.</p> <p>- HS theo dõi sách</p> <p>- Cả lớp đọc thầm, tìm các chữ viết hoa, chữ khó viết.</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1- 2 em nêu - HS viết bài vào vở - Đổi vở- soát lỗi - Nghe nhận xét, chừa lỗi

<p>c) Hướng dẫn h/s làm bài tập:</p> <p>Bài tập 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc và nêu yêu cầu của bài - GV phát phiếu bài tập <ul style="list-style-type: none"> - Vì sao chuyện gây cười ? <p>Bài tập 3: (chọn 3a)</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho 2 hs nêu câu đố - Gọi lần lượt HS khác trả lời - Chốt lời giải a: “sáo, sao” <p>4- Củng cố - dặn dò :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét bài học - Tìm 10 từ ngữ chỉ sự vật bắt đầu bằng s/ x 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 em đọc yêu cầu - Cả lớp đọc thảm chuyện vui. - HS làm bài cá nhân: điền từ đúng vào chỗ trống. - Lần lượt nhiều em đọc - Học sinh trả lời - Lớp nhận xét <ul style="list-style-type: none"> - 2 em đọc câu đố - Lớp làm bài cá nhân - Lần lượt đọc lời giải
--	--

Khoa học

Tiết 3. TRAO ĐỔI CHẤT Ở NGƯỜI (T)

I. Mục đích yêu cầu: Sau bài học HS có khả năng

- Kể tên những biểu hiện bên ngoài của quá trình TĐC và những cơ quan thực hiện. Nêu được VT của cq tuần hoàn trong quá trình TĐC xảy ra bên trong cơ thể. Trình bày được sự phối hợp hoạt động của các cơ quan: Tiêu hoá...trong việc thực hiện sự trao đổi chất ở bên trong cơ thể và giữa cơ thể với môi trường

II. Đồ dùng dạy học: Hình trang 8, 9-SGK; phiếu học tập

III. Các hoạt động dạy học:

<p>1. Kiểm tra: Vẽ sơ đồ sự TĐC giữa cơ thể</p> <p>2. Dạy bài mới:</p> <p>HĐ1: xđ những cơ quan trực tiếp...</p> <p>* Mục tiêu: Kể những b/ hiện bên ngoài quá... Nêu được VT của cơ quan TH</p> <p>* Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Phương án 1: QS và TL theo cặp B1: Cho HS quan sát H8-SGK B2: Làm việc theo cặp - Hướng dẫn HS thảo luận B3: Làm việc cả lớp - Gọi HS trình bày. GV ghi KQuả(SGV <p>+ Phương án 2: Làm việc với phiếu HT</p> <p>B1: Phát phiếu học tập</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 2 HS trả lời - Nhận xét và bổ sung <ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát tranh - Thảo luận theo cặp (nhóm bàn) <ul style="list-style-type: none"> - Đại diện một vài cặp lên trình bày KQuả - Nhận xét và bổ sung
---	---

<p>B2: Chữa bài tập cả lớp - GV nhận xét và chữa bài</p> <p>B3: TL cả lớp+ Đặt câu hỏi HS trả lời Dựa vào KQ ở phiếu nêu những b/hiện... - Kể tên các cơ quan thực hiện QT đó - Nêu vai trò của cơ quan tuần hoàn</p> <p>HD2: Tìm hiểu mqh giữa các c/quan trong việc t/hiện sự trao đổi chất ở người * MT: Trình bày được sự phối hợp hđ giữa các c/quan tiêu hoá... trong việc... * Cách tiến hành: + P án 1: Làm việc với sơ đồ (9-SGK)</p> <p>B1: Làm việc cá nhân. Cho HS qs sơ đồ</p> <p>B2: Làm việc theo cặp</p> <p>B3: Làm việc cả lớp + Phương án 2: Trò chơi ghép chữ...</p> <p>B1: Phát đồ chơi và HD cách chơi</p> <p>B2: Trình bày sản phẩm</p> <p>B3: Đại diện nhóm trình bày mqh.</p> <p>3. Củng cố - dặn dò: Hệ thống bài và nhận xét bài học</p>	<p>HS làm việc cá nhân HS trình bày kết quả Nhận xét và bổ sung</p> <p>Biểu hiện: Trao đổi khí, thức ăn, bài tiết Nhờ có cơ quan tuần hoàn mà máu đem chất dinh dưỡng, ô-xi tới các cơ quan của cơ thể</p> <p>- HS thảo luận - Tự nhận xét và bổ sung cho nhau - 1 số HS nói về vai trò của các cơ quan - Gọi HS đọc SGK - HS thực hành chơi theo nhóm - Các nhóm treo sản phẩm của mình - Đại diện các nhóm lên trình bày</p>
--	--

Tiếng Việt (L)
LUYỆN TẬP

I. Mục đích yêu cầu:

Giúp học sinh đọc hiểu câu chuyện: *Chú bò Ba Bót*

- HS trả lời tốt các câu hỏi trong bài.
- Giáo dục học sinh biết sống hòa đồng, yêu thương, quan tâm, giúp đỡ lẫn nhau.

II. Đồ dùng dạy học:

- Vở LTTV buổi 2 Tập I

III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>1. Kiểm tra: - Kiểm tra việc đọc trước câu chuyện của HS</p> <p>2. Dạy bài mới: * Giới thiệu bài: - Nêu MĐ-YC tiết học * Hướng dẫn HS đọc hiểu câu chuyện : <i>Chú bò Ba Bót</i> - Gọi HS đọc câu chuyện nối tiếp</p>	<p>- HS tự kiểm tra chéo - báo cáo</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS mở SGK và đọc câu chuyện.</p>

<ul style="list-style-type: none">- Cho HS trao đổi 6 câu hỏi theo nhóm đôi- Gọi đại diện nhóm trình bày.- Nhận xét và sửa chữa kết luận từng đáp án đúng* Đáp án:<ul style="list-style-type: none">- Câu 1: c.- Câu 2: b.- Câu 3: c.- Câu 4: c.- Câu 5: Vừa trông thấy nó, cả đàn bò lao tới vây quanh mừng mừng tui tui.- Câu 6 : HS tự nêu theo ý mình* Bài dành cho HSNK: (Bài 1 trang 65 TVNC) Tìm thêm những tiếng bắt vần với nhau trong các câu thơ dưới đây:<p style="text-align: center;">Khi con tu hú gọi bầy Lúa chiêm đương chín trái cây ngọt dần Vườn râm dậy tiếng ve ngân Bắp rây vàng hạt đầy sân nắng đào.</p><ul style="list-style-type: none">+ Gọi HS đọc yêu cầu BT+ GV cho hs tự làm vào vở+ Đọc kết quả bài mình làm của mình+ GV nhận xét và chốt đáp án đúng+ Gọi HS đọc lại bài hoàn chỉnh.<p>3. Củng cố - dặn dò</p><ul style="list-style-type: none">- GV nhận xét tiết học- VN ôn lại ND bài	<ul style="list-style-type: none">- HS trao đổi bài và phát biểu- Đại diện từng nhóm trình bày nối tiếp- HS nhóm khác nhận xét và bổ sung- Vài HS đọc lại câu trả lời đúng của mình.- Vài học sinh đọc lại câu chuyện <ul style="list-style-type: none">- HS tự làm rồi đọc bài làm của mình- Lớp nhận xét và chữa vào vở- HS đọc lại bài hoàn chỉnh- HS lắng nghe và thực hiện
--	---

BÀI THỨ BA
Luyện từ và câu
Tiết 3: MỞ RỘNG VỐN TỪ : NHÂN HẬU- ĐOÀN KẾT
(Bỏ BT 4)

I- Mục đích yêu cầu

- Mở rộng và hệ thống hoá vốn từ ngữ theo chủ điểm “Thương người như thể thương thân”.
- Nắm được cách dùng các từ đó.
- Học nghĩa 1 số từ và đơn vị cấu tạo từ Hán- Việt.
Biết cách dùng các từ đó.
- Giáo dục học sinh ý thức sống nhân hậu và đoàn kết với mọi người.

II- Đồ dùng dạy- học

- Bảng phụ kê sẵn nội dung bài 1